

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Cho vay hạ tầng sẽ trở thành động lực tín dụng trong năm 2024?
- UOB dự báo NHNN không giảm lãi suất điều hành, VND sẽ phục hồi vào cuối năm
- NHNN đề nghị Bộ công an xử lý tin đồn "NHNN thiếu vàng để bán"

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Việt Nam đáp ứng 6 tiêu chí kinh tế thị trường của Mỹ
- Doanh nghiệp chuyển biến tích cực dù còn khó khăn

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Cuộc chiến chống lạm phát toàn cầu đã đi tới chạng cuối
- Đồng USD vẫn là "vua"

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 12/06/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,284.41	↓	-0.49%
HNX - INDEX	246.41	↑	0.34%
DOW JONES INDUS	38,747.42	↓	-0.31%
EURO STOXX 50 PR	4,965.09	↓	-1.02%
CSI 300 INDEX	3,542.88	↓	-0.87%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	76.980		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,314.24	↑	0.19%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.254	↑	0.02%
DXY	105.27	↑	0.13%
EUR/USD	1.0736	↓	-0.24%
USD/JPY	157.17		0.00%
USD/CNY	7.2545	↑	0.09%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	78.07	↓	-0.03%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số Dollar Index (DXY) đạt mốc 105,25. Đồng USD đã đạt mức cao nhất trong 4 tuần trước báo cáo lạm phát đang rất được mong đợi vì có khả năng ảnh hưởng đến thời điểm cắt giảm lãi suất đầu tiên của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED).



- Giá vàng tăng 0.1% lên 2,312.70 USD/Ounce. Vàng thế giới tăng nhẹ chờ dữ liệu lạm phát Mỹ và cuộc họp của FED.

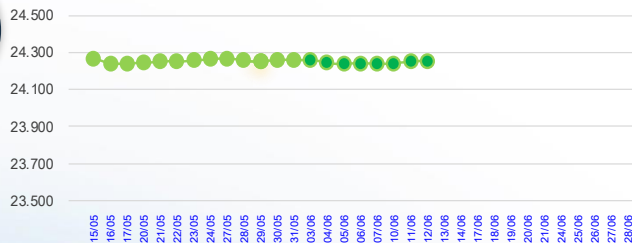


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 0.21% lên 77.90 USD/thùng. Dầu tiếp tục tăng khi OPEC giữ nguyên dự báo nhu cầu trong năm nay. Theo báo cáo định kỳ hàng tháng, OPEC đang dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu là 2.2 triệu thùng/ngày trong năm 2024 và 1.8 triệu thùng/ngày trong năm 2025.

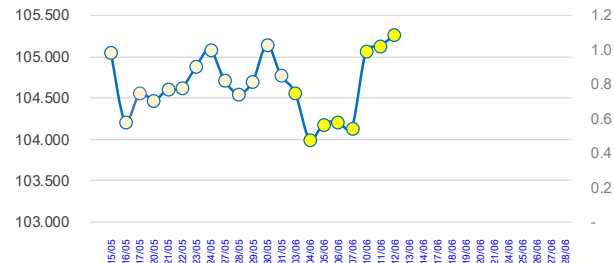
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



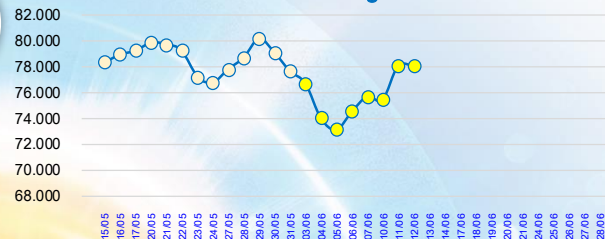
Tỷ giá trung tâm - Tháng 06/2024



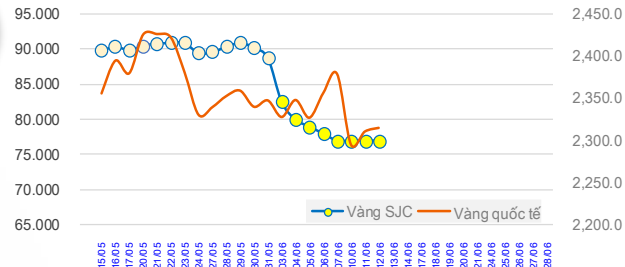
Chỉ số DXY - Tháng 06/2024



Giá dầu thô - Tháng 06/2024

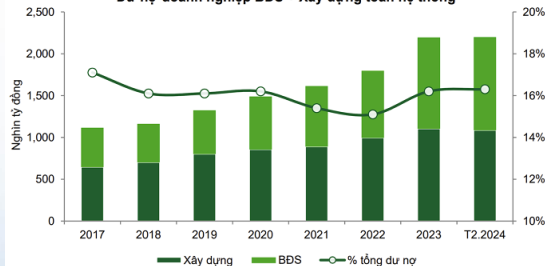


Giá vàng - Tháng 06/2024



Cho vay hạ tầng sẽ trở thành động lực tín dụng trong 2024?

Dư nợ doanh nghiệp BĐS + Xây dựng toàn hệ thống



Trong những tháng đầu năm, các ngân hàng (NH) thương mại cổ phần lớn đã đẩy mạnh cho vay hạ tầng, với các khoản cấp tín dụng quy mô hàng chục ngàn tỷ đồng. Nhiều công ty chứng khoán dự báo, cho vay hạ tầng sẽ trở thành động lực tăng trưởng tín dụng (TTTD) lớn trong 2024. Cho vay các dự án hạ tầng lớn, đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp (DN) là 1 trong những giải pháp được NH quốc doanh lựa chọn để thúc TTTD trong bối cảnh hiện nay. VCBS dự báo dư nợ tín dụng bất động sản (BDS) và xây dựng sẽ tiếp tục tăng nhanh trong thời gian tới, trong đó tập trung vào 2 phân khúc là BDS nhà ở phục vụ nhu cầu thực và xây dựng hạ tầng giao thông. Trong khi tín dụng chung của nền kinh tế (KT) quay đầu giảm, dư nợ tín dụng cho vay kinh doanh BDS $\uparrow 0,16\%$ vào cuối tháng 2/2024. Trong báo cáo ngành NH đầu năm, SSI dự báo rằng, dự địa TTTD 2024 sẽ đến từ khối DN như: xây dựng cơ sở hạ tầng, DN sản xuất và FDI cũng như các ngành nghề được ưu tiên. Cho vay hạ tầng đang giúp NH TTTD trong giai đoạn khó khăn đầu năm 2024 nhưng FiinRatings dự báo rằng, xu hướng này sẽ giảm trong thời gian tới do hạn chế về tỷ lệ và sự phát triển của những kênh huy động khác. Theo FiinRatings, Việt Nam (VN) cần ít nhất 25-30 tỷ USD/năm để đầu tư cơ sở hạ tầng trong 10 năm tới, #600 tỷ USD cho đến năm 2040. Hiện nay, các NH thương mại đóng vai trò quan trọng khi là nguồn tài trợ chính. Tuy nhiên, việc phân bổ vốn vay cho lĩnh vực cơ sở hạ tầng vẫn tương đối khiêm tốn, thường dao động 5-7% dư nợ từng NH.

UOB dự báo NHNN không giảm lãi suất điều hành, VND sẽ phục hồi vào cuối năm

FX & Rates	3Q24F	4Q24F	1Q25F	2Q25F
USD/VND	25,200	25,000	24,800	24,600
VND Refinancing Rate	4.50	4.50	4.50	4.50
Economic Indicator	2022	2023	2024F	2025F
GDP (%)	8.0	5.0	6.0	6.4
CPI (avg y/y %)	3.2	3.3	3.8	4.2
Current Account (% of GDP)	0.3	1.0	1.0	1.2
Fiscal Balance (% of GDP)	-4.5	-3.0	-2.6	-2.5

UOB dự báo tỷ giá sẽ hạ nhiệt trong những tháng tới và NHNN sẽ giữ nguyên lãi suất điều hành.

Trong báo cáo mới công bố, UOB đánh giá rằng, mặc dù các yếu tố cơ bản trong nước được cải thiện, VND vẫn bị ảnh hưởng bởi sức mạnh của USD trên diện rộng trong Q.II. Tuy nhiên, UOB nhắc lại rằng, VND có thể phục hồi trong nửa cuối năm 2024 do áp lực bên ngoài từ USD giảm trước đợt cắt giảm lãi suất (LS) dự kiến của FED vào tháng 9. Ngoài ra, VND có thể được hưởng lợi từ sự phục hồi tiếp theo của CNY trong nửa cuối năm 2024 do nền KT Trung Quốc đang có dấu hiệu ổn định rõ ràng hơn. UOB cập nhật lại dự báo USD/VND thành là 25.200 trong Q.III và 25.000 trong Q.IV/2024. UOB kỳ vọng, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ giữ nguyên LS chính sách chủ chốt trong thời gian còn lại của năm 2024 trên cơ sở cân bằng giữa các yếu tố phục hồi KT trong nước ổn định, áp lực lạm phát vừa phải và việc VND yếu đi so USD. Theo UOB, thay vì thay đổi LS, NHNN đang tập trung thúc đẩy TTTD để hỗ trợ các hoạt động KT, các lĩnh vực tăng trưởng mới, chuyển đổi xanh, KT tuần hoàn và nhà ở xã hội. UOB dự báo, với hoạt động KT được cải thiện, tỷ lệ lạm phát ngay sát mục tiêu cũng như lo ngại về VND, khả năng hạ LS chính sách đã giảm đi. Tuy nhiên, việc tăng LS vào thời điểm này có nguy cơ cản trở môi trường tín dụng và thanh khoản. Do đó, UOB tin rằng, NHNN sẽ giữ nguyên LS tái cấp vốn ở mức 4,5% như hiện tại và tập trung TTTD, cũng như các biện pháp hỗ trợ khác.

NHNN đề nghị Bộ công an xử lý tin đồn "NHNN thiếu vàng để bán"



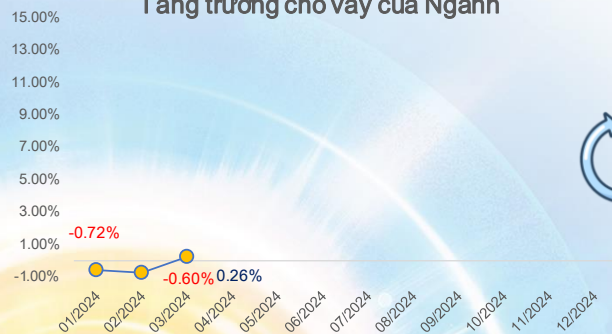
Công văn 4810/NHNN-QLNH của NHNN nêu rõ, hiện nay trên thị trường đang lan truyền thông tin v/v NHNN thiếu vàng để bán; tại nhiều điểm bán vàng, có đối tượng thuê người xếp hàng mua gom vàng với mục tiêu đẩy giá, hưởng chênh lệch, gây bất ổn thị trường và thiệt hại cho nền KT. Theo Công văn, NHNN đề nghị Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị liên quan kịp thời phối hợp xác minh và xử lý nghiêm các hành vi tung tin thất thiệt, đầu cơ, trục lợi, thao túng thị trường. Đồng thời, chỉ đạo công an các địa phương phối hợp đảm bảo an ninh tại các địa điểm bán vàng của các NH thương mại Nhà nước và công ty SJC; hạn chế tình trạng các đối tượng có dụng ý xấu thuê người xếp hàng mua gom vàng, gây mất trật tự trị an. NHNN đang phối hợp với cơ quan công an để xác minh và xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, thao túng thị trường. Đồng thời, với việc duy trì cung ứng vàng miếng SJC để đáp ứng các nhu cầu chính đáng và hợp pháp của người dân, NHNN sẽ chủ động triển khai các giải pháp để đấu tranh mạnh mẽ với hiện tượng đầu cơ, gom hàng. Phó Thống đốc Phạm Quang Dũng cho biết, NHNN sẽ tiếp tục nghiên cứu Nghị định 24, mục tiêu chống vàng hóa nền KT, không để vàng hóa tác động đến điều hành chính sách tiền tệ (CSTT), đến tỷ giá, ngoại hối, cán cân thanh toán; không để giá vàng chênh lệch cao so với giá thế giới; không để vàng ảnh hưởng đến chính sách KT, không tác động tâm lý xã hội; nghiên cứu từng bước đưa nguồn lực vàng trong dân vào sản xuất - kinh doanh.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

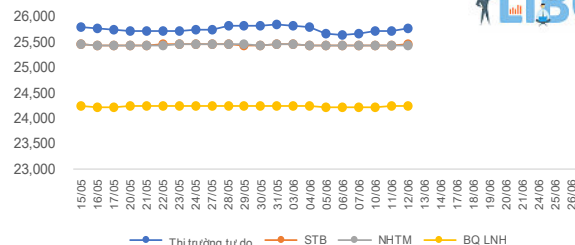
Tăng trưởng huy động của Ngành



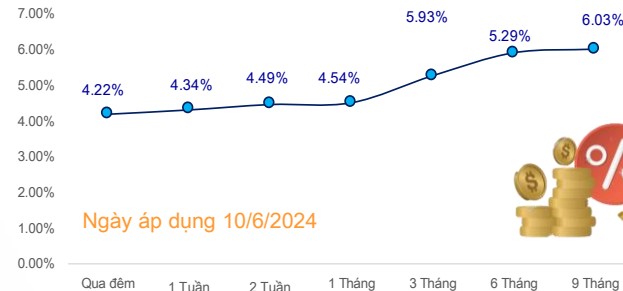
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 06/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng 10/6/2024



Việt Nam đáp ứng 6 tiêu chí kinh tế thị trường của Mỹ



TS.Nguyễn Đức Kiên, nguyên Tổng trưởng Tổ tư vấn KT của Thủ tướng, chia sẻ việc Hoa Kỳ sớm công nhận quy chế kinh tế thị trường (KTTT) của VN sẽ góp phần cụ thể hóa cam kết của lãnh đạo cấp cao 2 quốc gia, tăng cường mối quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện; qua đó thúc đẩy quan hệ KT, thương mại mang lại lợi ích thiết thực cho DN và người dân 2 nước. Đứng về phương diện của nền KT, lợi ích của việc được công nhận là nền KTTT sẽ mở rộng thương mại và đầu tư giữa VN với Hoa Kỳ, gián tiếp tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động. Các DN Hoa Kỳ có thêm cơ hội tiếp cận thị trường và xuất khẩu sang VN, góp phần thúc đẩy chuỗi cung ứng phù hợp với lợi ích của Hoa Kỳ, nhất là khi VN đang nổi lên như 1 trung tâm sản xuất của thế giới, đặc biệt là cơ hội phát triển ngành công nghiệp bán dẫn. Nên lưu ý rằng, trong quá trình phát triển KTTT, bản thân các nước tư bản đi trước cũng có rất nhiều mô hình khác nhau. Các quốc gia, các nền KT quy định khác nhau về các tiêu chí để xem xét 1 nền KT có thị trường hay không. Các nước có thể chọn mô hình KTTT khác nhau nhưng cùng hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống người dân và đạt được tốc độ phát triển KT bền vững. Chẳng hạn, nền KTTT thị trường của Pháp là mô hình tăng trưởng kiểu cũ; Hoa Kỳ là mô hình tăng trưởng kiểu mới; các nước Bắc Âu chọn phát triển KTTT phúc lợi; Đức và Áo đi theo mô hình KTTT xã hội. Đối với VN, nhiều chuyên gia quốc tế khẳng định, chúng ta đã đáp ứng được 6 tiêu chí xác định KTTT của Hoa Kỳ. Nền KT VN thậm chí còn làm tốt hơn so với nhiều nền KT đã được công nhận quy chế KTTT. Tôi cho rằng, mục tiêu của VN xây dựng nền KTTT định hướng xã hội chủ nghĩa là hoàn toàn tương thích với cách các nước khác đã lựa chọn và đi trước.

Doanh nghiệp chuyển biến tích cực dù còn khó khăn



Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Duy Đông cho biết, “bức tranh” DN tham gia thị trường có những chuyển biến tích cực hơn sv cùng kỳ 2023. Dấu hiệu này cho thấy, hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng DN đang có triển vọng lạc quan hơn nhưng còn ở mức khiêm tốn. Theo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong 5 tháng, cả nước có 98.825 DN gia nhập và tái gia nhập thị trường, **↑4,1%** sv cùng kỳ 2023, gấp 1,2 lần mức bình quân (BQ) DN gia nhập và tái gia nhập thị trường cùng kỳ 2019-2023 (83.109 DN). Số lượng DN thành lập mới trong 5 tháng đầu năm 2024 đạt 64.758 DN, **↑4,5%** sv cùng kỳ 2023, vượt qua ngưỡng BQ cùng kỳ 2 năm gần đây và là mức cao nhất kể từ trước tới nay. Vốn đăng ký BQ trên 1 DN trong 5 tháng đạt 9,3 tỷ đồng, **↑1,2%**. Số lượng DN quay trở lại hoạt động đạt 34.067 DN, tăng 3,3%. Trong khi đó, 5 tháng đầu năm 2024, có 97.299 DN rút lui khỏi thị trường, **↓10,5%**. “Như vậy, tình hình đăng ký DN 5 tháng năm 2024 nhìn chung có cải thiện sv cùng kỳ 2023 nhưng còn ở mức khiêm tốn và phản ánh những khó khăn trong môi trường kinh doanh, đặc biệt liên quan đến việc thích nghi của DN trong bối cảnh có nhiều căng thẳng chính trị và biến động thị trường như hiện nay”... Nhiều ý kiến khác cho rằng, các DN đang phải đối mặt khó khăn về thiếu hụt nguồn lao động, vướng mắc trong thủ tục hành chính, cấp giấy phép kinh doanh...; và đưa ra kiến nghị rằng Chính phủ cần tiếp tục có các chính sách khuyến khích, hỗ trợ DN...

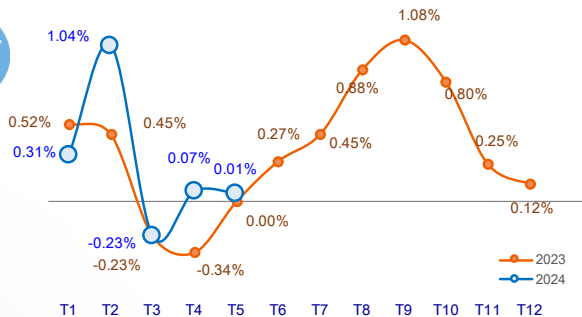
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



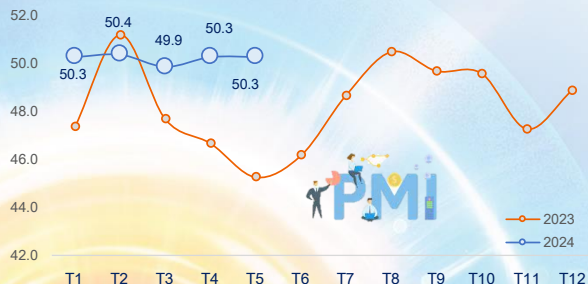
GDP năm 2023 - 2024



CPI năm 2023-2024



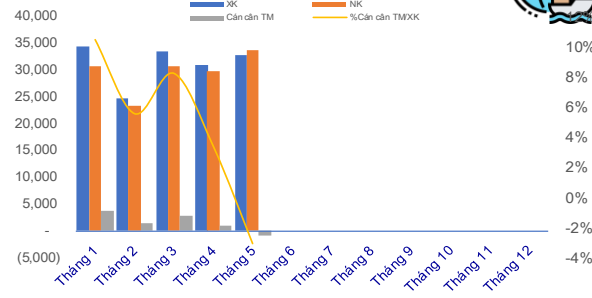
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



Cuộc chiến chống lạm phát toàn cầu đã đi tới chạng cuối



Các ngân hàng trung ương (NHTW) lớn trên thế giới đã bắt đầu hạ LS vì lạm phát đã giảm đáng kể ở nhiều quốc gia sau khi thiết lập mức đỉnh của vài thập kỷ cách đây 2 năm. Tuần qua, NHTW châu Âu (ECB) và NHTW Canada đã trở thành 2 NHTW đầu tiên trong G7 tiến hành cắt giảm LS. Tuy nhiên, tại cuộc họp CSTT định kỳ diễn ra vào ngày thứ 11-12/6, FED được cho là sẽ giữ nguyên LS vì áp lực lạm phát ở Mỹ dường như dai dẳng hơn so với các nền KT lớn khác. Thị trường đang dự báo FED phải đến tháng 11 mới bắt đầu hạ LS và sẽ chỉ có 1 lần hạ duy nhất trong 2024. Dữ liệu từ Financial Times cho thấy, tại hầu hết các nền KT lớn trên thế giới, LS chính sách đều đang cao hơn đáng kể so với tốc độ lạm phát, đồng nghĩa với dự địa để cắt giảm LS. Chiến dịch tăng LS gấp gáp mà các NHTW triển khai trong 2023-2024 đã kéo tụt tốc độ leo thang của giá cả, sau khi lạm phát không ngừng tăng tốc do hệ quả của đại dịch Covid-19 đối với chuỗi cung ứng và do cuộc chiến tranh Nga-Ukraine. Nhìn chung, tốc độ lạm phát ở các nền KT phát triển hiện nay đều đã khá gần với mục tiêu 2% của NHTW. Tuy nhiên, các nhà hoạch định CSTT cảnh báo rằng, chạng cuối cùng của cuộc chiến chống lạm phát mới là chạng khó khăn nhất. Những số liệu thống kê mới nhất cho thấy, lạm phát lõi vẫn còn cao. Điều này phản ánh áp lực lạm phát nằm sâu trong nền KT vẫn còn lớn. Giá bán buôn năng lượng có thể cung cấp 1 thước đo kịp thời về áp lực giá cả mà người tiêu dùng có thể phải đối mặt trong những tháng sắp tới. Giá năng lượng tăng là 1 nguyên nhân chính khiến lạm phát tăng cao ở nhiều quốc gia trong những năm gần đây nhưng giá khí đốt và giá điện hiện tại đã giảm nhiều từ mức đỉnh thiết lập trong cuộc khủng hoảng năng lượng xảy ra sau khi chiến tranh Nga-Ukraine bùng nổ...

Đồng USD vẫn là “vua”



Theo cuộc khảo sát “Nhà đầu tư công toàn cầu 2024” của OMFIF, với sự tham gia của 73 NHTW nắm dự trữ ngoại hối tổng cộng 5.400 tỷ USD, có 1 tỷ lệ tròn 18% các nhà quản lý (NQL) ngoại hối cho biết, có kế hoạch tăng dự trữ USD 12-24 tháng tới. Tỷ lệ này cao gấp 2,5 lần sv số đưa ra câu trả lời tương tự đối với đồng tiền ở vị trí thứ 2 là EUR. 7% có ý định tăng dự trữ bằng EUR. Đáng chú ý hơn là tỷ lệ các NQL có ý định tăng dự trữ USD đã tăng gấp 3 lần sv con số tròn 6% trong cuộc khảo sát 2023. Điều này cho thấy, sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ trong tâm lý của NQL ngoại hối đối với USD. Ngoài ra, USD tiếp tục giữ vị trí là đồng tiền chủ chốt với tỷ trọng áp đảo trong thương mại quốc tế, tính giá hàng hoá và các dòng chảy tài chính. Đồng thời, thị trường nợ của Mỹ có độ sâu thanh khoản mà không 1 thị trường nào khác trên thế giới có thể sánh được. Trong khi đó, 27% cho biết mục tiêu đầu tư quan trọng nhất của họ trong 2024 là đảm bảo tính thanh khoản, tăng từ 20% trong khảo sát 2023. Bên cạnh đó, các yếu tố chu kỳ đang ngày càng có lợi hơn cho USD, gồm tốc độ tăng trưởng KT và tỷ suất lợi nhuận ở Mỹ đang tương đối cao sv ở các nền KT phát triển khác và xu thế này có khả năng sẽ duy trì trong 2 năm tới. Tuy nhiên, điều này sẽ báo hiệu 1 sự dịch chuyển trong quan điểm của các NHTW. Theo các nhà KT của FED chi nhánh New York, mức lợi nhuận tương đối của tài sản quốc gia không không phải là 1 yếu tố quan trọng quyết định tỷ trọng của USD trong dự trữ ngoại hối. Theo đó, sự gia tăng của căng thẳng địa chính trị toàn cầu và nhu cầu thanh khoản mới là yếu tố sẽ thu hút các NQL dự trữ ngoại hối tìm đến với USD nhiều hơn sv bất kỳ đồng tiền nào khác.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2024
World Bank	2,4%	2,4%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,3%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://vietnambiz.vn/cho-vay-ha-tang-se-tro-thanh-dong-luc-tin-dung-trong-nam-2024-2024611103330810.htm>
<https://vietnambiz.vn/uob-du-bao-nhnn-khong-giam-lai-suot-dieu-hanh-vnd-se-phuc-hoi-vao-cuoi-nam-20246111019493.htm>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/ngan-hang-nha-nuoc-de-nghi-bo-cong-an-xu-ly-tin-don-nhnn-thieu-vang-de-ban-post347036.html>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2024/06/viet-nam-dap-ung-6-tieu-chi-kinh-te-thi-truong-cua-my-761-1197607.htm>
<https://bnews.vn/doanh-nghiep-chuyen-bien-tich-cuc-du-con-kho-khan/337179.html>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/cuoc-chien-chong-lam-phat-toan-cau-da-di-toi-chang-cuoi.htm>
<https://vneconomy.vn/dong-usd-van-la-vua-882299.htm>